

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 140/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 04 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Hưng H, sinh năm 1983, số căn cước công dân: 0311....; nơi đăng ký thường trú: phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Hứa Văn H1, sinh năm 1980, số căn cước công dân: 031...1; nơi cư trú: phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Hưng Hà và anh Hứa Văn Huy.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Văn H1 và chị Tạ Hưng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung Hứa Đức H, sinh năm 2006 (bị khuyết tật bẩm sinh, không có khả năng lao động), Hứa An Ph, sinh năm 2017, Hứa An C, sinh năm 2024. Ly hôn vợ chồng thống nhất giao con chung Hứa Đức Hoàng sinh năm 2006 cho anh Hứa Văn H nuôi dưỡng; Giao con chung Hứa An Ph, sinh năm 2017 và Hứa An Ci, sinh năm 2024 cho chị Tạ Hưng H nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hứa Văn H cấp dưỡng nuôi con chung Hứa An P, Hứa An C mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 và án phí về cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0003993 ngày 08 tháng 04 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
VKS ND TP Hải Phòng
- VKSND cùng cấp;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND phường **Bạch Đằng**;
(Giấy CNKH số 05/2005);
- Lưu: Hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).